

**UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 292/SGDDĐT-KTKĐCLGD

V/v triển khai Hướng dẫn tuyển  
thắng, ưu tiên xét tuyển vào ĐH, CĐ  
và Hướng dẫn tuyển sinh ĐH, CĐ hệ  
chính quy năm 2015 của Bộ Giáo  
dục và Đào tạo

Phú Yên, ngày 27 tháng 4 năm 2015

Kính gửi:

- Các trường THCS và THPT, THPT, PTDTNT;
- Các Trung tâm GDTX-HN huyện, thị xã;
- Trung tâm GDTX tỉnh;
- Trung tâm KTTH-HN tỉnh.

Căn cứ Công văn số 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển thắng, ưu tiên xét tuyển vào đại học, cao đẳng năm 2015;

Căn cứ Công văn số 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai 02 Công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, học sinh và phụ huynh học sinh được biết và thực hiện./.

(Kèm theo Công văn số 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 và Công văn số 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KT-KĐCLGD. *luc*

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Ngô Ngọc Thư**

Số: 1988/BGDĐT- KTKĐCLGD  
V/v: hướng dẫn tuyển thẳng, ưu tiên xét  
tuyển vào đại học, cao đẳng năm 2015

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2015

Kính gửi: - Các sở giáo dục và đào tạo;  
- Các đại học, học viện;  
- Các trường đại học, cao đẳng.

Công tác tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) hệ chính quy năm 2015 được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh).

Để thống nhất thực hiện công tác tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng trong các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đại học, học viện, các trường ĐH, CĐ (gọi chung là các trường) và các sở GDĐT một số nội dung sau:

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **1. Danh mục ngành tuyển thẳng**

#### **a) Đối với thí sinh đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia:**

- Danh mục các ngành ĐH và CĐ đúng hoặc gần với môn thi học sinh giỏi (HSG) quốc gia được quy định tại Phụ lục 4 và Phụ lục 5 của văn bản này;
- Các trường có thể bổ sung thêm các ngành đúng và ngành gần đối với từng môn thi HSG quốc gia phù hợp với yêu cầu đầu vào các ngành đào tạo của trường;
- Nếu không tiếp tục tuyển thẳng vào một số ngành đúng hoặc ngành gần với môn thi HSG quốc gia, các trường phải báo cáo Bộ GDĐT và thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường, các phương tiện thông tin đại chúng khác ít nhất 3 năm trước khi áp dụng.

#### **b) Đối với thí sinh đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia:**

Căn cứ vào kết quả dự án, đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật của thí sinh đoạt giải và danh mục các ngành đúng, ngành gần quy định tại Phụ lục 4 và 5 của văn bản này, Giám đốc các đại học, học viện và Hiệu trưởng các trường ĐH, CĐ xem xét tuyển thẳng vào ngành học phù hợp với kết quả dự án hoặc đề tài mà thí sinh đoạt giải.

### **2. Bảo lưu chế độ tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

Thí sinh đoạt giải kỳ thi chọn HSG quốc gia, đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, nếu chưa tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) được bảo lưu

để hưởng chế độ tuyển thẳng (hoặc ưu tiên xét tuyển) sau khi tốt nghiệp THPT theo quy định của các trường tại năm thí sinh đoạt giải.

### **3. Chỉ tiêu tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

Căn cứ vào tình hình cụ thể của công tác tuyển sinh, các trường xác định chỉ tiêu tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo từng ngành hoặc chung cho tất cả các ngành, đảm bảo tổng chỉ tiêu không thấp hơn số lượng thí sinh tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào trường năm 2014. Trong đó, lưu ý:

a) Chỉ tiêu tuyển thẳng vào trường ở các ngành mới do trường công bố (ngoài danh mục quy định tại Phụ lục 4 hoặc Phụ lục 5 của văn bản này) không được vượt quá 25% của tổng số thí sinh đã được tuyển thẳng năm 2014;

b) Chỉ tiêu tuyển thẳng vào các trường không thực hiện tuyển thẳng năm 2014 không được vượt quá 0,25% so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh của trường.

### **4. Tổ chức tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

a) Nguyên tắc: xét tuyển vào ngành đúng trước, sau đó xét tuyển vào ngành gần;

b) Các trường công bố công khai tiêu chí, quy trình xét và xếp ngành học tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển của trường trên trang thông tin điện tử của trường, trang thông tin thi tuyển sinh của Bộ GDĐT và trên các phương tiện thông tin đại chúng;

c) Căn cứ chỉ tiêu đã xác định và tiêu chí, quy trình đã công bố, các trường tổ chức tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển.

## **II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN THẮNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀ XÉT TUYỂN THẮNG**

### **1. Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng**

Thí sinh đăng ký tuyển thẳng theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh làm một bộ hồ sơ gửi về sở GDĐT trước ngày 25/5/2015. Hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký tuyển thẳng (Phụ lục 1);

b) Bản sao hợp lệ: chứng nhận là thành viên tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GDĐT); Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia và Giấy chứng nhận đoạt giải quốc tế về thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác;

c) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6.

### **2. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển**

Thí sinh quy định tại các điểm a, b, c khoản 3 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh

không sử dụng quyền tuyển thẳng cần nộp hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia trong thời hạn từ ngày 01 tháng 4 đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2015.

Sau khi có kết quả thi, nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển vào các trường ĐH, CD theo lịch tuyển sinh của Bộ. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

a) Hồ sơ đăng ký xét tuyển quy định tại khoản 3 Điều 13 của Quy chế tuyển sinh;

b) Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Phụ lục 2);

c) Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia, quốc tế; Giấy chứng nhận đoạt giải quốc tế về thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật.

### **3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng**

Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh, gửi về sở GDĐT trước ngày 25/5/2015. Hồ sơ gồm:

a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục 3);

b) Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học trung học phổ thông;

d) Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6;

đ) Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú;

Tất cả các đối tượng trên khi trúng tuyển và về trường nhập học, phải nộp các giấy tờ quy định tại khoản 3 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh.

### **4. Lệ phí xét tuyển**

Lệ phí tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng và đăng ký xét tuyển thẳng là 30.000đ /thí sinh/hồ sơ (trong đó nộp cho sở giáo dục và đào tạo 20.000 đồng, nộp cho trường khi đến nhập học 10.000 đồng).

## **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ CÁC TRƯỜNG**

### **1. Trách nhiệm của các sở GDĐT:**

a) Hướng dẫn các trường phổ thông có thí sinh thuộc diện tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng khai phiếu đăng ký tuyển thẳng, phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển và phiếu đăng ký xét tuyển thẳng.

b) Trước ngày 05/8/2015, gửi hồ sơ đăng ký tuyển thẳng; hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng kèm theo danh sách (Phụ lục 6; Phụ lục 7) cho các trường thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng.

### **2. Trách nhiệm của các đại học, học viện, các trường ĐH, CD:**

a) Căn cứ quy định của Quy chế tuyển sinh và danh mục ngành đào tạo được tuyển thẳng theo quy định tại Phần I của văn bản này, các trường quy định cụ thể ngành thí sinh được tuyển thẳng tương ứng với loại giải và môn thi của thí sinh đoạt giải; quy định cụ thể về ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng; quy trình xét xếp

ngành học tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng của trường, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường, trang thông tin thi tuyển sinh của Bộ GDĐT và trên các phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 05/5/2015.

b) Tổ chức xét tuyển cho những thí sinh thuộc diện ưu tiên xét tuyển đã đăng ký vào trường.

c) Trước ngày 15/8/2015:

- Gửi kết quả tuyển thẳng cho các sở GDĐT để thông báo cho thí sinh;
- Tổ chức xét tuyển những thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng đã nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào trường và gửi kết quả xét tuyển thẳng cho các sở GDĐT thông báo cho thí sinh.

d) Báo cáo kết quả tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng về Bộ GDĐT (Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) trước ngày 01/9/2015.

Các sở GDĐT, các đại học, học viện, các trường ĐH, CĐ triển khai thực hiện công văn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ trực tiếp với Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục để kịp thời xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Vũ Luận (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- VP Bộ và các Cục, Vụ, Thanh tra (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục KTKĐCLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



Phụ lục 1.

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG  
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**  
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ảnh  
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG  
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Nơi sinh (Ghi xã, phường, huyện, tỉnh, thành phố): .....

4. Năm hoàn thành chương trình THPT .....

5. Năm đoạt giải:.....

6. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương

Môn đoạt giải

Loại giải, loại huy chương

7. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm 2015 môn: .....

8. Đăng ký tuyển thẳng vào trường: .....

9. Đăng ký tuyển thẳng vào học ngành: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

10. Địa chỉ báo tin: .....

.....Điện thoại (nếu có): .....

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp  
12 trường ..... đã khai  
đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

**Hiệu trưởng**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

**Chữ ký của thí sinh**

**Phụ lục 2.**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**  
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh  
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN  
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

**1. Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

**Giới**

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

**3. Nơi sinh** (Ghi rõ xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố).....

**4. Môn đoạt giải:** ..... **Loại giải, huy chương:** .....

**5. Trường đăng ký dự thi đại học:**..... **Ký hiệu**

(Ghi tên trường vào đường kẻ chấm, ghi ký hiệu trường vào ô)

**6. Trường đăng ký ưu tiên xét tuyển:** .....

**7. Ngành đăng ký ưu tiên xét tuyển:** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**8. Địa chỉ báo tin:**.....

**Điện thoại (nếu có):** .....

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường ..... đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

Chữ ký của thí sinh

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 3.**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**  
(*Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh  
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

**1. Họ và tên thí sinh** (*Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu*)

..... (*nữ ghi 1, nam ghi 0*)

Giới

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

(*Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào 6 đầu*)

*ngày*

*tháng*

*năm*

**3. Hộ khẩu thường trú** (*Ghi rõ xã, huyện, tỉnh*).....

**4. Dân tộc:** .....

**5. Nơi học và tốt nghiệp THPT:**

- Năm lớp 10: .....

- Năm lớp 11: .....

- Năm lớp 12: .....

**6. Trường đăng ký xét tuyển:** .....

**7. Ngành đăng ký xét tuyển:** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**8. Địa chỉ báo tin:**.....

Điện thoại (*nếu có*): .....

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường ..... đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

Chữ ký của thí sinh

Ngày ..... tháng ..... năm 2015

Hiệu trưởng

(*Ký tên, đóng dấu*)



**Phụ lục 6.**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐOẠT GIẢI QUỐC GIA, QUỐC TẾ ĐĂNG KÝ TUYÊN THẮNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**  
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.....**  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2015

Kính gửi: Trường.....

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KỶ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN QUỐC GIA DỰ THI OLYMPIC QUỐC TẾ NĂM 2015**  
**VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYÊN THẮNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

Số TT	HỌ VÀ TÊN	Nữ	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	ĐĂNG KÝ TUYÊN THẮNG		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự kì thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic Quốc tế môn	GHI CHÚ
					Ký hiệu trường	Tên ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn A	X	15/12/19..	2014	BKA	.....		Toán học	HC vàng	Toán	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 7.**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

*(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:.....  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2015

Kính gửi: Trường.....

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

Số TT	HỌ VÀ TÊN	Nữ	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	TRƯỜNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN		Học lực			Năm tốt nghiệp THPT
					Ký hiệu trường	Tên ngành	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
01	Trần Thị T.	X	15/12/19..		XDA					

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Danh sách này gửi về trường thí sinh đăng ký xét tuyển.
- Danh sách này lập đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam bộ.

**Phụ lục 8.**

**MẪU DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ NĂM 2015 VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYÊN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**  
(Kèm theo công văn số: 1988/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:.....  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2015

Kính gửi: Trường.....

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYÊN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

Số TT	HỌ VÀ TÊN	Nữ	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	ĐĂNG KÝ TUYÊN THĂNG		Năm đoạt giải	Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật Quốc tế lĩnh vực	GHI CHÚ
					Ký hiệu trường	Tên ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn X.	X	15/12/19..	2015	BKA	.....		Khoa học môi trường	HC vàng	Toán	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
(Ký tên, đóng dấu)

Số: 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD

V/v Hướng dẫn tổ chức công tác tuyển sinh  
ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2015

*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2015*

- Kính gửi: - Các đại học, học viện;  
- Các trường đại học, cao đẳng;  
- Các sở giáo dục và đào tạo.

Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) hệ chính quy năm 2015 được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Để thống nhất thực hiện công tác tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đại học, học viện, các trường ĐH, CĐ (gọi chung là các trường), các sở GDĐT một số nội dung sau:

### **1. Tổ chức tuyển sinh**

a) Các trường sử dụng kết quả kỳ thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia để xét tuyển:

- Chỉ xét tuyển các thí sinh đã đăng ký sử dụng kết quả thi để xét tuyển ĐH, CĐ;

- Thực hiện lịch tuyển sinh quy định tại Phụ lục I của Hướng dẫn này;

- Tổ chức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) của thí sinh, trả hồ sơ ĐKXT cho thí sinh có nguyện vọng rút hồ sơ (đối với xét tuyển nguyện vọng I); cập nhật dữ liệu ĐKXT của thí sinh đăng ký xét tuyển vào trường trên hệ thống quản lý dữ liệu tuyển sinh quốc gia;

- Các trường có tổ chức sơ tuyển và các trường có tổ chức thi môn năng khiếu, cần xây dựng kế hoạch sơ tuyển hoặc thi các môn năng khiếu đảm bảo có kết quả sơ tuyển hoặc thi năng khiếu trước ngày 1 tháng 8 năm 2015 và cập nhật vào hệ thống quản lý dữ liệu tuyển sinh quốc gia sau khi có kết quả:

+ Danh sách các thí sinh đã đạt yêu cầu sơ tuyển (kèm theo số của Giấy chứng minh nhân dân hoặc số báo danh trong kỳ thi THPT quốc gia của thí sinh);

+ Danh sách thí sinh dự thi (kèm theo số của Giấy chứng minh nhân dân hoặc số báo danh trong kỳ thi THPT quốc gia của thí sinh) và kết quả thi môn năng khiếu.

b) Các trường tuyển sinh riêng:

- Tổ chức tuyển sinh theo Đề án tự chủ tuyển sinh đáp ứng các yêu cầu quy

định tại Quy chế tuyển sinh và được Bộ GDĐT xác nhận bằng văn bản;

- Thời hạn kết thúc việc xét tuyển là ngày 31 tháng 10 năm 2015 đối với trường đại học và 20 tháng 11 năm 2015 đối với trường cao đẳng.

## **2. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh**

a) Minh chứng để được hưởng ưu tiên theo đối tượng:

- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên;

- Đối với thí sinh thuộc đối tượng người có công với cách mạng hoặc con của người có công với cách mạng, giấy chứng nhận để hưởng ưu tiên là bản sao hợp lệ Quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với người có công của sở lao động - thương binh và xã hội. Trường hợp chưa kịp làm thủ tục để được hưởng chế độ trợ cấp, phụ cấp theo quy định, cần phải cung cấp đầy đủ hồ sơ được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định tại Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Xác định mức điểm ưu tiên

- Mức điểm ưu tiên xác định theo quy định tại khoản 5, điều 7 được tính đối với thang điểm 10 và tổng điểm tối đa của 3 môn thi trong tổ hợp xét tuyển là 30.

- Các trường sử dụng thang điểm khác thang điểm 10 hoặc tổng điểm tối đa của 3 môn thi trong tổ hợp xét tuyển khác 30 (ví dụ trường hợp nhân hệ số môn thi chính), phải quy đổi điểm xét tuyển về thang điểm 10 trên sau đó tiến hành cộng điểm ưu tiên hoặc phải quy đổi điểm ưu tiên về thang điểm mà trường đang sử dụng.

## **3. Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh**

a) Đối với thí sinh đăng ký vào trường tổ chức tuyển sinh riêng:

- Có đủ điều kiện tham gia tuyển sinh quy định tại Điều 6 của Quy chế tuyển sinh;

- Đáp ứng các yêu cầu xét tuyển quy định tại Đề án tự chủ tuyển sinh của trường.

b) Đối với thí sinh đăng ký vào trường sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển:

- Có đủ điều kiện tham gia tuyển sinh quy định tại Điều 6 của Quy chế tuyển sinh;

- Đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển ĐH, CĐ;

- Tổng điểm các môn thi của tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển không thấp hơn điểm xét tuyển do trường quy định và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống;

- Đáp ứng các yêu cầu khác về điều kiện xét tuyển do trường quy định và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường.

#### **4. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT quốc gia**

##### **4.1. Công bố thông tin liên quan tới từng đợt xét tuyển**

Trước mỗi đợt xét tuyển, các trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử các nội dung sau:

a) Chỉ tiêu của các ngành hoặc nhóm ngành (gọi chung là ngành) đối với đợt xét tuyển đó;

b) Tổ hợp các môn thi dùng để xét tuyển vào từng ngành. Trường hợp sử dụng nhiều tổ hợp môn thi để xét tuyển cho một ngành, trường cần quy định rõ cách thức xét tuyển đối với từng tổ hợp. Lưu ý: đối với những ngành trường đã tuyển sinh từ năm 2014 trở về trước phải dành ít nhất 75% chỉ tiêu để xét tuyển theo khối thi truyền thống (khối thi áp dụng từ năm 2014 trở về trước);

c) Cách thức xử lý khi các thí sinh có cùng điểm xét tuyển; các điều kiện bổ sung (nếu có);

d) Điểm xét tuyển của trường hoặc từng ngành. Điểm xét tuyển không được thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GDĐT quy định và đảm bảo yêu cầu: điểm xét tuyển đợt xét tuyển sau không được thấp hơn điểm trúng tuyển đợt xét tuyển trước.

##### **4.2. Quy trình, hồ sơ đăng ký xét tuyển**

###### **a) Xét tuyển nguyện vọng I**

- Thí sinh chỉ được sử dụng Giấy chứng nhận kết quả thi dùng để xét tuyển nguyện vọng I để đăng ký vào 01 trường ĐH hoặc CĐ, mỗi trường thí sinh được đăng ký tối đa 4 nguyện vọng vào các ngành xếp theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4;

- Trong thời gian 20 ngày xét tuyển nguyện vọng I, nếu cần thí sinh có thể điều chỉnh nguyện vọng đã đăng ký ở trường đó hoặc rút hồ sơ để đăng ký sang trường khác;

- Các nguyện vọng (từ 1 đến 4 trong một trường) của thí sinh có giá trị xét tuyển như nhau. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng trước thì không được xét tiếp các nguyện vọng sau;

- Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng I, không được đăng ký ở các đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung.

###### **b) Xét tuyển các nguyện vọng bổ sung**

- Thí sinh có thể dùng đồng thời 3 giấy chứng nhận kết quả thi dùng cho xét tuyển nguyện vọng bổ sung để đăng ký tối đa vào 3 trường và trong mỗi trường được đăng ký tối đa 4 nguyện vọng xếp theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4;

- Các nguyện vọng (từ 1 đến 4 trong một trường) của thí sinh có giá trị xét tuyển như nhau. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng trước thì không được xét tiếp các nguyện vọng sau;

- Trong thời gian của từng đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung, thí sinh không được rút hồ sơ. Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu không trúng tuyển, thí sinh được rút hồ sơ để đăng ký xét tuyển trong đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung tiếp theo;

- Thí sinh đã trúng tuyển vào trường, không được tham gia xét tuyển ở đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung tiếp theo.

### **c) Hồ sơ ĐKXT**

Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển có ghi rõ đợt xét tuyển, được đăng ký 4 ngành của một trường cho mỗi đợt xét tuyển, các nguyện vọng được xếp thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Mỗi nguyện vọng cần chỉ rõ ngành đăng ký xét tuyển và tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển (theo mẫu quy định tại Phụ lục III);

- Bản gốc Giấy chứng nhận kết quả thi ghi rõ đợt xét tuyển và điểm của tất cả các môn thi mà thí sinh đã đăng ký dự thi (theo mẫu quy định tại Phụ lục II) có đóng dấu đỏ của trường chủ trì cụm thi;

- 01 phong bì đã dán sẵn tem, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng, đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy chế tuyển sinh, Hồ sơ ĐKXT có thêm:

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển theo mẫu quy định tại Hướng dẫn tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào ĐH, CD năm 2015;

- Một trong các giấy chứng nhận sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải quốc tế về thể dục thể thao, năng khiếu nghệ thuật.

### **d) Nộp hồ sơ và phí ĐKXT**

- Trong thời hạn quy định của mỗi đợt xét tuyển, thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT và phí ĐKXT qua đường bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại trường.

- Hồ sơ và phí ĐKXT của thí sinh dù nộp qua đường bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh, dịch vụ chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại các trường trong thời hạn quy định của mỗi đợt xét tuyển, đều hợp lệ và có giá trị xét tuyển như nhau.

- Để tạo điều kiện cho người tham gia ĐKXT, khuyến khích các trường ĐH, CD cho các thí sinh thay đổi nguyện vọng ĐKXT theo hình thức trực tuyến. Các trường cần báo cáo Bộ GDĐT để thống nhất sử dụng hệ thống quản lý dữ liệu

tuyển sinh quốc gia và công bố công khai quy trình tiếp nhận thông tin đăng ký của thí sinh để thí sinh thực hiện đúng với quy định.

- Phí ĐKXT được thực hiện theo Quy định tại Thông tư liên tịch của Bộ Tài chính - Bộ GDĐT quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh).

#### **d) Xác định điểm trúng tuyển**

Các trường căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh đã xác định, sau khi trừ số thí sinh được tuyển thẳng (kể cả số học sinh dự bị của trường và học sinh các trường Dự bị đại học được phân về trường); căn cứ vào quy định về khung điểm ưu tiên và vùng tuyển; căn cứ vào kết quả phân tích việc đáp ứng nguyện vọng đăng ký của thí sinh vào các ngành của trường do máy tính cung cấp, Ban thư ký trình Hội đồng tuyển sinh trường xem xét quyết định phương án điểm trúng tuyển.

#### **d) Cập nhật dữ liệu ĐKXT và công khai danh sách các thí sinh ĐKXT vào trường**

- Ít nhất mỗi ngày một lần, các trường cập nhật thông tin ĐKXT (bao gồm danh sách các thí sinh ĐKXT và danh sách các thí sinh rút hồ sơ ĐKXT) vào hệ thống quản lý dữ liệu tuyển sinh quốc gia và nhận dữ liệu của thí sinh từ hệ thống để xét tuyển;

- Trong thời gian nhận hồ sơ của một đợt xét tuyển, ba ngày một lần các trường công bố trên trang thông tin điện tử của mình danh sách các thí sinh đã đăng ký xét tuyển vào trường theo từng ngành và xếp theo kết quả thi từ cao đến thấp (theo mẫu quy định tại Phụ lục IV);

- Khuyến khích các trường công bố kết quả trúng tuyển tạm thời cập nhật đến ngày công bố.

#### **5. Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển**

a) Hồ sơ thí sinh cần phải nộp cho trường khi nhập học được quy định tại khoản 3 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh;

b) Khi thí sinh đến nhập học, Hội đồng tuyển sinh trường tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp, đặc biệt là giấy tờ để được hưởng chế độ ưu tiên của thí sinh. Trường hợp phát hiện các sai sót, phải báo cáo kịp thời cho Hội đồng tuyển sinh để xử lý theo quy định của Quy chế tuyển sinh;

c) Trong quá trình sinh viên đang theo học, trường tổ chức thanh, kiểm tra hồ sơ và kết quả thi của thí sinh.

#### **6. Quan hệ giữa các trường ĐH, CĐ tổ chức tuyển sinh và các sở GDĐT**

Để bảo đảm quyền lợi cho thí sinh đăng ký xét tuyển vào ĐH, CĐ qua kỳ thi THPT quốc gia, các trường ĐH, CĐ và các sở GDĐT cần phối hợp thực hiện các quy định sau đây:



a) Sở GDĐT chỉ đạo các đơn vị thu nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh hướng dẫn thí sinh điền vào Phiếu đăng ký dự thi đầy đủ và đúng các thông tin, đặc biệt là các thông tin về chế độ ưu tiên trong tuyển sinh;

b) Các trường ĐH, CĐ bố trí bộ phận thường trực để giúp thí sinh giải đáp các thắc mắc liên quan đến công tác xét tuyển của trường và chế độ ưu tiên trong tuyển sinh;

c) Ngay sau khi chấm thi xong, các trường ĐH chủ trì cụm thi, in và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh qua sở GDĐT để chuyển cho thí sinh;

d) Sở GDĐT nhận và chuyển Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh đúng thời gian quy định, không để xảy ra thất lạc hoặc chuyển chậm ảnh hưởng đến thời gian đăng ký xét tuyển của thí sinh.

### **7. Chế độ báo cáo**

a) Sau khi hoàn tất việc chấm thi, các trường ĐH chủ trì cụm thi báo cáo kết quả về Bộ GDĐT (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) trước ngày 25/7/2015 để tổng hợp xây dựng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các trường ĐH, CĐ.

b) Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, các trường sử dụng kết quả thi THPT quốc gia để xét tuyển công bố và gửi lên hệ thống quản lý dữ liệu tuyển sinh quốc gia điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển (họ và tên thí sinh kèm theo số báo danh và số của Giấy chứng minh nhân dân).

c) Kết thúc kỳ thi tuyển sinh, các trường báo cáo kết quả tuyển sinh về Bộ GDĐT (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) chậm nhất ngày 31/12/2015.

Bộ GDĐT yêu cầu các sở GDĐT, các đại học, học viện và các trường đại học, cao đẳng quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Vũ Luận (để b/c);
- UBND tỉnh, thành phố (để b/c);
- VP Chính phủ (để b/c);
- Ban Tuyên giáo TW (để b/c);
- Các bộ, ngành (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Các Cục, Vụ, Viện, TTr. (để thực hiện);
- Lưu : VP, Cục KTKĐCLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Bùi Văn Ga**

**Phụ lục I.****LỊCH TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015***(Kèm theo công văn số: 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25/4/2015**của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Ban hành Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy.	Bộ GDĐT	Các sở GDĐT, các trường ĐH, CĐ*	Tháng 02/2015
2	Các trường ĐH, CĐ tổ chức tuyển sinh riêng, xây dựng Đề án tự chủ tuyển sinh	Bộ GDĐT	Các trường ĐH, CĐ tổ chức tuyển sinh riêng	Nộp đề án đã hoàn thiện trước ngày 15/3/2015
3	Tập huấn công tác thu nhận hồ sơ ĐKDT, công tác tổ chức thi, sử dụng phần mềm quản lý thi	Cục KTKĐCLGD	Lãnh đạo các Sở GDĐT, các đơn vị có liên quan; lãnh đạo và cán bộ có liên quan của trường ĐH được giao chủ trì cụm thi	Từ 19/3/2015 đến 21/3/2015
4	Các sở GDĐT tổ chức triển khai công tác tuyển sinh	Các sở GDĐT	Các phòng GDCN/ Khảo thí và các trường THPT	Trước 30/3/2015
5	Tập huấn công tác tuyển sinh, sử dụng phần mềm xét tuyển	Cục KTKĐCLGD	Lãnh đạo và cán bộ các đơn vị có liên quan của sở GDĐT, các trường ĐH, CĐ	Trước 05/6/2015
6	Các trường ĐH chủ trì cụm thi hoàn thành chấm thi. Gửi đĩa dữ liệu kết quả thi về Cục KTKĐCLGD	Các trường ĐH chủ trì cụm thi THPT quốc gia	Cục KTKĐCL	Trước 20/7/2015
7	Cập nhật vào hệ thống quản lý dữ liệu tuyển sinh quốc gia kết quả sơ tuyển và kết quả thi các môn năng khiếu.	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 01/8/2015
8	Xử lý dữ liệu, công bố tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào, kết quả thi của thí sinh trên mạng Internet và trên các phương tiện thông tin đại chúng	Cục KTKĐCLGD	Các trường ĐH, CĐ	Trước 01/8/2015

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
9	Nhận hồ sơ xét tuyển nguyện vọng I	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Từ 01/8 đến 20/8/2015
10	Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển nguyện vọng I	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 25/8/2015
11	Xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt I	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Từ ngày 25/8/2015 đến hết ngày 15/9/2015
12	Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển nguyện vọng bổ sung đợt I	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 20/9/2015
13	Xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt II	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Từ ngày 20/9/2015 đến hết ngày 05/10/2015
14	Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển nguyện vọng bổ sung đợt II	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 10/10/2015
15	Xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt III	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Từ ngày 10/10/2015 đến hết ngày 25/10/2015
16	Các trường ĐH, CĐ công bố điểm trúng tuyển nguyện vọng bổ sung đợt III	Các trường ĐH, CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 31/10/2015
17	Xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt IV	Các trường CĐ	Cục KTKĐCLGD	Từ ngày 31/10/2015 đến hết ngày 15/11/2015
18	Các trường CĐ công bố điểm trúng tuyển nguyện vọng bổ sung đợt IV	Các trường CĐ	Cục KTKĐCLGD	Trước ngày 20/11/2015
19	Các trường ĐH, CĐ, báo cáo kết quả tuyển sinh năm 2015 về Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.	Các trường ĐH, CĐ*	Cục KTKĐCLGD	Chậm nhất ngày 31/12/2015

**Lưu ý:** Trong bảng trên, trường ĐH, CĐ là các trường ĐH, CĐ sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển; trường ĐH, CĐ\* là tất cả các trường ĐH, CĐ.

**Phụ lục II.**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT QUẢ THI**  
(Kèm theo công văn số: 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25/4/2015  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

MÃ VẠCH NHẬN DẠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CỤM THI .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT QUẢ THI**  
**TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2015**  
(Dùng để xét tuyển nguyện vọng I)

Họ và tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

**Kết quả thi:**

(in ra kết quả tất cả các môn thi thí sinh đã đăng ký dự thi)

Vào sổ số: (mã tỉnh/ mã điểm nhận hồ sơ/ STT)

....., ngày tháng năm 2015

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)

MÃ VẠCH NHẬN DẠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CỤM THI .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT QUẢ THI**  
**TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2015**  
(Dùng để xét tuyển nguyện vọng bổ sung)

Họ và tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

**Kết quả thi:**

(in ra kết quả tất cả các môn thi thí sinh đã đăng ký dự thi)

....., ngày tháng năm 2015

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)

Vào sổ số: (mã tỉnh/ mã điểm nhận hồ sơ/ STT)

**Phụ lục III.**

**MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

*(Kèm theo công văn số: 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25/4/2015  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

**Đợt xét tuyển: .....**

**Họ và tên thí sinh: .....**

**Số báo danh: .....**

**Ngày, tháng, năm sinh: .....**

**Đăng ký xét tuyển vào: Trường ..... Mã trường.....**

**Đề nghị trường điều chỉnh chế độ ưu tiên:**

**Khu vực tuyển sinh:  Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:**

**CÁC NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ**

*(Xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới)*

**1. Nhóm ngành/Ngành: ..... Mã ngành.....**

**Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển: .....**

**2. Nhóm ngành/Ngành: ..... Mã ngành.....**

**Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển: .....**

**3. Nhóm ngành/Ngành: ..... Mã ngành.....**

**Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển: .....**

**4. Nhóm ngành/Ngành: ..... Mã ngành.....**

**Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển: .....**

....., ngày tháng năm 2015

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

**(ký, ghi rõ họ tên)**

**Lưu ý:**

1. Thí sinh không nhất thiết phải đăng ký đủ cả 4 nguyện vọng. Những nguyện vọng không đăng ký phải gạch chéo để khẳng định;

2. Đợt xét tuyển phải ghi rõ: xét tuyển nguyện vọng I hoặc xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt I (hoặc II, III, IV);

3. Mục "Đề nghị trường điều chỉnh chế độ ưu tiên":

Nếu thí sinh cần điều chỉnh chế độ ưu tiên (so với thông tin trong Phiếu ĐKDT), cần đánh dấu X vào ô tương ứng và trong mục "khu vực ưu tiên" điền một trong các mã KV1, KV2-NT, KV2 hoặc KV3 tương ứng với khu vực ưu tiên của mình; trong mục "đối tượng ưu tiên" điền một trong các ký hiệu từ 01 đến 07 tương ứng với đối tượng ưu tiên của mình (nếu không thuộc đối tượng ưu tiên thì không điền).

**Phụ lục IV.**

**QUY ĐỊNH VỀ THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CÁC TRƯỜNG CẦN CÔNG BỐ 3 NGÀY MỘT LẦN TRONG THỜI GIAN CỦA MỖI ĐỢT XÉT TUYỂN**

*(Kèm theo công văn số: 2015/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO NGÀNH (HOẶC NHÓM NGÀNH, TRƯỜNG): .....**

Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển .....

*(Cập nhật đến ngày      tháng      năm 2015)*

STT	Họ và tên thí sinh	Số báo danh (cả phần chữ và số)	Thứ tự nguyện vọng mà thí sinh đăng ký vào ngành	Kết quả thi (theo tổ hợp dùng để xét tuyển)	Điểm ưu tiên
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.					
2.					
3.					
....					

**Lưu ý:**

1. Kết quả thi (mục 4): có thể ghi điểm tổng của 3 môn dùng để xét tuyển hoặc ghi kết quả từng môn;
2. Thứ tự nguyện vọng (mục 3): điền 1, 2, 3, 4 theo đăng ký của thí sinh;
3. Trường hợp có cách xét tuyển thống nhất giữa các tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển, có thể để chung nhiều tổ hợp trong một bảng.
4. Nếu trường công bố kết quả xét tuyển tạm thời, cần chỉ ra danh sách thí sinh tạm thời trúng tuyển được cập nhật tới thời điểm công bố theo từng ngành xếp theo kết quả thi từ cao xuống thấp.